

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH MIỆN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HSST

Ngày: 30/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN – TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý và ông Triệu Duy Tỏi.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo: Đinh Văn B - sinh năm 1994 (Tên gọi khác: Đinh Khánh P); Nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn H - sinh năm 1958 và con bà Trần Thị Đ - sinh năm 1959; Có vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1997 và có 1 con sinh năm 2016; Tiền sự: Không; Tiền án: Bị cáo có 3 tiền án.

-Bản án hình sự sơ thẩm số 23 ngày 21/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 11 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 03/10/2015).

-Bản án hình sự sơ thẩm số 40 ngày 25/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 9 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong bản án ngày 27/6/2017).

-Bản án hình sự sơ thẩm số 20 ngày 06/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện xử phạt 7 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản trộm cắp trị giá 800.000 đồng), chấp hành xong bản án ngày 15/8/2018.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 56 ngày 14/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xử phạt 9 tháng tù (phạm tội khi chưa thành niên).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương – Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Văn Điều – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương – Có mặt.

- **Người bị hại:** anh Phạm Văn Th - sinh ngày 14/3/2002 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

-**Người đại diện hợp pháp của người bị hại:** Ông Phạm Văn D - sinh năm 1963 và bà Lê Thị H, sinh năm 1965 - Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. (Ông D vắng mặt, bà H có mặt tại phiên tòa).

- **Người làm chứng:**

Chị Nguyễn Thị Cẩm V - sinh năm 1996 – Nhân viên bưu điện xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/11/2018, Đinh Văn B đi bộ từ nhà ra đường thôn. Khi đi qua nhà ông Phạm Văn D ở cùng thôn; Ba quan sát thấy nhà ông D khóa cổng, không có người ở nhà. Ba trèo qua tường bao, chui qua ô thoáng nhà tắm, đi đến khu vực phòng ngủ của con trai ông D là anh Phạm Văn T - sinh ngày 14/3/2002; B thấy trên nóc tủ quần áo, phía dưới hai tấm đệm có 01 phong bì thư, B dùng tay phải cầm chiếc phong bì, mở ra lấy số tiền 3.000.000 đồng (gồm 6 tờ polime mệnh giá 500.000 đồng) cất vào túi quần đang mặc, số tiền còn lại 400.000 đồng B để trong phong bì cất vào chỗ cũ. Sau đó B đi lên phòng khách của khu nhà chính, mở chốt trong của cửa lách đi ra ngoài theo lối cũ, số tiền trộm cắp được B đã chi tiêu cá nhân hết 2.930.000 đồng, còn lại 70.000 đồng tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra

Quá trình điều tra xác định số tiền 3.000.000 đồng Đinh Văn B đã trộm cắp là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T 70.000 đồng; anh T yêu cầu Ba bồi thường số tiền đã chiếm đoạt là 2.930.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 46/VKS-HS ngày 16 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo công nhận Cáo trạng truy tố là đúng và thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền bị cáo đã

chiếm đoạt. Bị cáo và người bào chữa của bị cáo đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.930.000 đồng cho người bị hại và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo từ 25 đến 28 tháng tù. Buộc bị cáo Đinh Văn B phải bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 2.930.000 đồng. Bị cáo là hộ cận nghèo nên được miễn tiền án phí sơ thẩm hình sự và dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên và Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 10/11/2018, lợi dụng việc gia đình ông Phạm Văn D - sinh năm 1963 ở thôn T, xã H, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương không có người ở nhà, B đã trèo tường bao, chui qua ô thoáng nhà tắm, vào phòng ngủ trộm cắp số tiền 3.000.000 đồng của anh Phạm Văn T - sinh ngày 14/3/2002 (là con trai ông D). Do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Cáo trạng VKSND huyện Thanh Miện truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, được đưa đi chấp hành án để giáo dục, cải tạo nhưng không có ý thức cải sửa trở thành công dân tốt, nay lại tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị

cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và được người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng do bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần phạm tội trộm cắp tài sản nên cần phải xử lý nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Từ phân tích nêu trên, HĐXX không chấp nhận đề nghị của bị cáo và luật sư bào chữa cho bị cáo xin được hưởng mức án dưới khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra xác định: chị Nguyễn Thị Cẩm V - sinh năm 1996 ở bưu điện xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương có hành vi thực hiện giao dịch chuyển tiền qua tài khoản để B mua thẻ game, nhưng chị V không biết số tiền là do B trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý.

Đình Văn B còn khai nhận đã chuyển khoản số tiền trộm cắp được để mua tài khoản game của anh Nguyễn Minh H và mua hàng của một số người khác, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đình Văn B đã trộm cắp của anh T số tiền 3.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T 70.000 đồng do bị cáo chiếm đoạt. Số tiền còn lại 2.930.000 đồng buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T.

[6] Về án phí: Bị cáo Đình Văn B thuộc hộ gia đình cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đình Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đình Văn B 25 (*Hai mươi lăm*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (13/11/2018)

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 48; Điều 357, Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Đình Văn B phải bồi thường cho anh Phạm Văn T số tiền 2.930.000 đồng (*Hai triệu chín trăm ba mươi ngàn đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS.

3. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đinh Văn B thuộc hộ gia đình cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Miện;
- Công an huyện Thanh Miện;
- Chi cục THA dân sự huyện Thanh Miện;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bào chữa của bị cáo;
- Người bị hại và người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường

